

PHIẾU PHÂN TÍCH CÔNG VIỆC

Tên nhiệm vụ: **GIỚI THIỆU 1 SỐ GIỐNG CHÈ CHỦ YẾU Ở VIỆT NAM**

Ngày biên soạn:

Tên công việc: Nguồn gốc 1 số giống chè

Mã số công việc: A01

Người biên soạn:

Mô tả công việc: Tìm hiểu nguồn gốc 1 số giống chè chủ yếu ở Việt Nam

Các bước thực hiện công việc	Tiêu chuẩn thực hiện	Dụng cụ, trang bị, vật liệu ...	An toàn và môi trường	Kiến thức cần có	Thái độ cần có	Các quyết định, tín hiệu và lỗi thường gặp
1. Tìm hiểu nguồn gốc chè trung du	- Là giống chè gì? - Lai gì? Nhiều biến dị hay ít biến dị? - Trồng phổ biến ở đâu?	- Giáo trình - Tài liệu tập huấn		- Giống chè - Kiểu lai - Mức độ biến dị - Vùng trồng	Cẩn thận, chính xác, nghiêm túc	- Xác định sai nguồn gốc chè trung du với 1 số giống chè khác
2. Tìm hiểu nguồn gốc chè Shan tuyết	- Là giống chè gì? - Lai gì? Nhiều biến dị hay ít biến dị? - Trồng phổ biến ở đâu?	- Giáo trình - Tài liệu tập huấn		- Giống chè - Kiểu lai - Mức độ biến dị - Vùng trồng	Cẩn thận, chính xác, nghiêm túc	- Xác định sai nguồn gốc chè Shan tuyết với 1 số giống chè khác
3. Tìm hiểu nguồn gốc chè TRI777	- Giống chè gì? - Ưu điểm gì? - Trồng ở đâu?	- Giáo trình - Tài liệu tập huấn		- Giống chè - Vùng trồng	Cẩn thận, chính xác, nghiêm túc	- Xác định sai nguồn gốc chè TRI777 với 1 số giống chè khác
4. Tìm hiểu nguồn gốc chè PH1	- Giống chè gì? - Ưu điểm gì? - Trồng ở đâu?	- Giáo trình - Tài liệu tập huấn		- Giống chè - Vùng trồng	Cẩn thận, chính xác, nghiêm túc	- Xác định sai nguồn gốc chè PH1 với 1 số giống chè khác
5. Tìm hiểu nguồn gốc chè Phúc Vân Tiên	- Xuất xứ? - Lai gì? - Vùng trồng?	- Giáo trình - Tài liệu tập huấn		- Giống chè - Kiểu lai - Mức độ biến dị	Cẩn thận, chính xác, nghiêm túc	- Xác định sai nguồn gốc chè Phúc Vân Tiên với 1 số giống chè khác
6. Tìm hiểu nguồn gốc chè Bát Tiên	- Xuất xứ? - Lai gì? - Vùng trồng?	- Giáo trình - Tài liệu tập huấn		- Giống chè - Kiểu lai - Mức độ biến dị	Cẩn thận, chính xác, nghiêm túc	- Xác định sai nguồn gốc chè Bát Tiên với 1 số giống chè khác
7. Tìm hiểu nguồn gốc chè Keo Am Tích	- Xuất xứ? - Lai gì? - Vùng trồng?	- Giáo trình - Tài liệu tập huấn		- Giống chè - Kiểu lai - Mức độ biến dị	Cẩn thận, chính xác, nghiêm túc	- Xác định sai nguồn gốc chè Keo Am Tích với 1 số giống chè khác

PHIẾU PHÂN TÍCH CÔNG VIỆC

Tên nhiệm vụ: **GIỚI THIỆU 1 SỐ GIỐNG CHÈ CHỦ YẾU Ở VIỆT NAM**

Tên công việc: Đặc điểm 1 số giống chè

Mã số công việc: A02

Mô tả công việc: Tìm hiểu đặc điểm hình thái, sinh trưởng của 1 số giống chè chủ yếu ở Việt Nam

Ngày biên soạn:

Người biên soạn:

Các bước thực hiện công việc	Tiêu chuẩn thực hiện	Dụng cụ, trang bị, vật liệu ...	An toàn và môi trường	Kiến thức cần có	Thái độ cần có	Các quyết định, tín hiệu và lỗi thường gặp
1. Đặc điểm chè trung du	- Thân gì? - Kiểu lá, kích thước lá?	- Giáo trình cây chè - Tài liệu cây chè	An toàn con người	- Đặc điểm hình thái chè trung du	- Cẩn thận, chính xác	- Xác định sai đặc điểm của chè trung du với một số giống chè khác
2. Đặc điểm chè Shan tuyết	- Thân gì? - Kiểu lá, kích thước lá?	- Giáo trình cây chè - Tài liệu cây chè	An toàn con người	- Đặc điểm hình thái chè Shan tuyết	- Cẩn thận, chính xác	- Xác định sai đặc điểm của chè Shan tuyết với một số giống chè khác
3. Đặc điểm chè TRI777	- Thân gì? - Kiểu lá, kích thước lá?	- Giáo trình cây chè - Tài liệu cây chè	An toàn con người	- Đặc điểm hình thái chè TRI777	- Cẩn thận, chính xác	- Xác định sai đặc điểm của chè TRI777 với một số giống chè khác
4. Đặc điểm chè PH1	- Thân gì? - Kiểu lá, kích thước lá?	- Giáo trình cây chè - Tài liệu cây chè	An toàn con người	- Đặc điểm hình thái chè PH1	- Cẩn thận, chính xác	- Xác định sai đặc điểm của chè PH1 với một số giống chè khác
5. Đặc điểm chè Phúc Vân Tiên	- Thân gì? - Kiểu lá, kích thước lá?	- Giáo trình cây chè - Tài liệu cây chè	An toàn con người	- Đặc điểm hình thái chè Phúc Vân Tiên	- Cẩn thận, chính xác	- Xác định sai đặc điểm của chè Phúc Vân Tiên với một số giống chè khác
6. Đặc điểm chè Bát Tiên	- Thân gì? - Kiểu lá, kích thước lá?	- Giáo trình cây chè - Tài liệu cây chè	An toàn con người	- Đặc điểm hình thái chè Bát Tiên	- Cẩn thận, chính xác	- Xác định sai đặc điểm của chè Bát Tiên với một số giống chè khác
7. Đặc điểm chè Keo Am Tích	- Thân gì? - Kiểu lá, kích thước lá?	- Giáo trình cây chè - Tài liệu cây chè	An toàn con người	- Đặc điểm hình thái chè Keo Am Tích	- Cẩn thận, chính xác	- Xác định sai đặc điểm của chè Keo Am Tích với một số giống chè khác

PHIẾU PHÂN TÍCH CÔNG VIỆC

Tên nhiệm vụ: **GIỚI THIỆU 1 SỐ GIỐNG CHÈ CHỦ YẾU Ở VIỆT NAM**

Tên công việc: Năng suất, chất lượng 1 số giống chè

Mã số công việc: A03

Mô tả công việc: Tìm hiểu năng suất, chất lượng của 1 số giống chè ở VN

Ngày biên soạn:

Người biên soạn:

Các bước thực hiện công việc	Tiêu chuẩn thực hiện	Dụng cụ, trang bị, vật liệu ...	An toàn và môi trường	Kiến thức cần có	Thái độ cần có	Các quyết định, tín hiệu và lỗi thường gặp
1. Năng suất, chất lượng chè Trung du	- Chè 10 – 25 tuổi thâm canh năng suất 5 – 6 tấn búp/ha. - Chất lượng khá. - Tanin > 26,3%,...	- Giáo trình, tài liệu chè	An toàn cho mọi người	- Chất lượng chè - Hàm lượng tanin trong chè	Cẩn thận, chính xác	Xác định sai năng suất, chất lượng
2. Năng suất, chất lượng chè Shan tuyết	- Chè 10 – 25 tuổi thâm canh năng suất 8 – 10 tấn búp/ha. - Chất lượng tốt. - Tanin > 27,1%, ...	- Giáo trình, tài liệu chè	An toàn cho mọi người	- Chất lượng chè - Hàm lượng tanin trong chè	Cẩn thận, chính xác	Xác định sai năng suất, chất lượng
3. Năng suất, chất lượng chè TRI777	- Chè 2 -8 tuổi thâm canh năng suất 7,82 – 11 tấn búp/ha. - Chất lượng tốt. - Tanin > 30,5%, ...	- Giáo trình, tài liệu chè	An toàn cho mọi người	- Chất lượng chè - Hàm lượng tanin trong chè	Cẩn thận, chính xác	Xác định sai năng suất, chất lượng
4. Năng suất, chất lượng chè PHI	- Chè bình quân 12 tuổi thâm canh năng suất 20,3 tấn búp/ha. - Chất lượng tốt. - Tanin > 33,2%, ...	- Giáo trình, tài liệu chè	An toàn cho mọi người	- Chất lượng chè - Hàm lượng tanin trong chè	Cẩn thận, chính xác	Xác định sai năng suất, chất lượng
5. Năng suất, chất lượng chè Phúc Vân Tiên	- Chè 20 tháng tuổi thâm canh năng suất 257 kg búp/ha/3 lứa hái. - Chất lượng khá cao	- Giáo trình, tài liệu chè	An toàn cho mọi người	- Chất lượng chè - Hàm lượng tanin trong chè	Cẩn thận, chính xác	Xác định sai năng suất, chất lượng
6. Năng suất, chất lượng chè Bát Tiên	- Chè 4 tuổi thâm canh năng suất 5,5 tấn búp/ha. - Chất lượng : Có hương thơm mạnh - Dùng chế biến chè Ôlong, chè đen	- Giáo trình, tài liệu chè	An toàn cho mọi người	- Chất lượng chè - Hàm lượng tanin trong chè	Cẩn thận, chính xác	Xác định sai năng suất, chất lượng
7. Năng suất, chất lượng chè Keo Am Tích	- Chè 10 – 25 tuổi thâm canh năng suất 8 - 10 tấn búp/ha. - Chất lượng tốt. - Tanin > 27,1%, ...	- Giáo trình, tài liệu chè	An toàn cho mọi người	- Chất lượng chè - Hàm lượng tanin trong chè	Cẩn thận, chính xác	Xác định sai năng suất, chất lượng

PHIẾU PHÂN TÍCH CÔNG VIỆC

Tên nhiệm vụ: **GIỚI THIỆU 1 SỐ GIỐNG CHÈ CHỦ YẾU Ở VIỆT NAM**

Tên công việc: Tính chống chịu 1 số giống chè

Mã số công việc: A04

Mô tả công việc: Tìm hiểu tính chống chịu của 1 số giống chè ở VN

Ngày biên soạn:

Người biên soạn:

Các bước thực hiện công việc	Tiêu chuẩn thực hiện	Dụng cụ, trang bị, vật liệu ...	An toàn và môi trường	Kiến thức cần có	Thái độ cần có	Các quyết định, tín hiệu và lỗi thường gặp
1. Tính chống chịu của chè Trung du	- Chịu hạn khá - Chịu đất xấu vùng trung du - Bị rầy xanh, bọ trĩ, nhện đỏ phá hoại nặng	- Giáo trình, tài liệu chè	An toàn cho mọi người	- Tính chịu hạn, chịu đất - Sâu bệnh hại	Cẩn thận, chính xác	Xác định sai tính chống chịu
2. Tính chống chịu của chè Shan tuyết	- Chịu rét khá, ưa đất tốt - Bị bệnh phồng lá nhẹ ở vùng cao nguyên - Bị rầy xanh, bọ trĩ, nhện đỏ phá hoại nặng	- Giáo trình, tài liệu chè	An toàn cho mọi người	- Tính chịu hạn, chịu đất - Sâu bệnh hại	Cẩn thận, chính xác	Xác định sai tính chống chịu
3. Tính chống chịu của chè TRI777	- Chịu được hạn và gió Tây - Chống sâu bệnh TB - Bị bọ xít muỗi nhiều, chống tuyến trùng khá	- Giáo trình, tài liệu chè	An toàn cho mọi người	- Tính chịu hạn, chịu đất - Sâu bệnh hại	Cẩn thận, chính xác	Xác định sai tính chống chịu
4. Tính chống chịu của chè PH1	- Chống sâu bệnh TB - Chống hạn tốt	- Giáo trình, tài liệu chè	An toàn cho mọi người	- Tính chịu hạn, chịu đất - Sâu bệnh hại	Cẩn thận, chính xác	Xác định sai tính chống chịu
5. Tính chống chịu của chè Phúc Vân Tiên	- Chất lượng khá cao - Chế biến được chè đen và chè xanh	- Giáo trình, tài liệu chè	An toàn cho mọi người	- Tính chịu hạn, chịu đất - Sâu bệnh hại	Cẩn thận, chính xác	Xác định sai tính chống chịu
6. Tính chống chịu của chè Bát Tiên	- Chất lượng : Có hương thơm mạnh - Dùng chế biến chè Ôlong, chè đen	- Giáo trình, tài liệu chè	An toàn cho mọi người	- Tính chịu hạn, chịu đất - Sâu bệnh hại	Cẩn thận, chính xác	Xác định sai tính chống chịu
7. Tính chống chịu của chè Keo Am Tích	- Chất lượng : Có hương thơm mạnh - Chế biến chè xanh chất lượng cao	- Giáo trình, tài liệu chè	An toàn cho mọi người	- Tính chịu hạn, chịu đất - Sâu bệnh hại	Cẩn thận, chính xác	Xác định sai tính chống chịu

PHIẾU PHÂN TÍCH CÔNG VIỆC

Tên nhiệm vụ: Trồng và chăm sóc chè
 Tên công việc: Thiết lập nương, đồi chè
 Mã số công việc: B01

Ngày biên soạn:
 Người biên soạn:

Mô tả công việc: Chia nương chè thành các khu, lô, hàng. Sau đó thiết lập hệ thống đường và các hạng mục phụ trợ .

Các bước thực hiện công việc	Tiêu chuẩn thực hiện	Dụng cụ, trang bị, vật liệu ...	An toàn và môi trường	Kiến thức cần có	Thái độ cần có	Các quyết định, tín hiệu và lỗi thường gặp
1. Chia khu, lô, hàng	- Lô chè S 0,5 – 2ha, chiều dài 50 – 250m - Hàng theo đường đồng mức	Thước dây, cọc tre (gỗ), dao phát		Quy trình chia khu, lô, hàng		- Hàng không theo đường đồng mức
2. Thiết lập đường trục chính	- Đường trục chính: Xuyên giữa khu chè, rộng 5 – 6m	- Sơ đồ thiết lập nương chè - Cuốc, xẻng, dao phát, thước mét	An toàn cho người, dụng cụ và môi trường lao động	- Xác định được vị trí đã được thiết kế trong sơ đồ	- Có ý thức bảo vệ đất và môi trường - Nghiêm túc	- Chiều rộng đường trục chính không đảm bảo, không nằm giữa khu chè
3. Thiết lập đường liên đồi	- Đường liên đồi: Nối đường trục với các đồi, rộng 4 – 5m	- Sơ đồ thiết lập nương, đồi chè - Cuốc, xẻng,...	An toàn cho người, dụng cụ và môi trường lao động	- Xác định được vị trí đã được thiết kế trong sơ đồ	- Nghiêm túc, cẩn thận, chính xác	- Thiết lập đường chưa phù hợp - Đọc sơ đồ thiết lập chưa chính xác
4. Thiết lập đường lên đồi	- Đường lên đồi: Nối đường liên đồi với đỉnh, rộng 3 – 4m	- Sơ đồ thiết lập nương, đồi chè - Cuốc, xẻng, dao phát, thước mét	An toàn cho người, dụng cụ và môi trường lao động	- Xác định được vị trí đã được thiết lập trong sơ đồ	- Nghiêm túc, cẩn thận, chính xác	- Thiết lập đường chưa phù hợp - Đọc sơ đồ thiết lập chưa chính xác
5. Thiết lập đường lô	- Đường lô: Cắt ngang hoặc cắt chéo hàng chè, rộng 3 – 4m	- Sơ đồ thiết lập nương, đồi chè - Cuốc, xẻng, dao phát, thước mét	An toàn cho người, dụng cụ và môi trường lao động	- Xác định được vị trí đã được thiết kế trong sơ đồ	- Nghiêm túc, cẩn thận, chính xác	- Thiết lập đường chưa phù hợp - Đọc sơ đồ thiết lập chưa chính xác
6. Thiết lập đai rừng chắn	- Đai rừng chắn gió: Vuông góc với hướng gió chính, 200 –	- Sơ đồ thiết lập đai rừng chắn gió, tưới tiêu	An toàn cho người, dụng cụ và môi trường	- Xác định được vị trí đã được thiết lập trong sơ đồ	- Nghiêm túc, cẩn thận, chính xác	- Thiết lập đường chưa phù hợp - Đọc sơ đồ thiết lập

gió	500m/đai, rộng 5 – 10m - Hệ thống tưới tiêu: Tiện lợi, chủ động được nguồn nước tưới, phù hợp	- Cuốc, xẻng, dao phát, thước mét	lao động			chưa chính xác
-----	--	-----------------------------------	----------	--	--	----------------

PHIẾU PHÂN TÍCH CÔNG VIỆC

Tên nhiệm vụ: Trồng và chăm sóc chè

Tên công việc: Trồng chè

Mã số công việc: B02

Mô tả công việc: Chuẩn bị dụng cụ và giống, trồng và hoàn tất kỹ thuật trồng chè

Ngày biên soạn:

Người biên soạn:

Các bước thực hiện công việc	Tiêu chuẩn thực hiện	Dụng cụ, trang bị, vật liệu ...	An toàn và môi trường	Kiến thức cần có	Thái độ cần có	Các quyết định, tín hiệu và lỗi thường gặp
1. Chuẩn bị dụng cụ và cây giống	- Cuốc, xẻng sử dụng tốt - Cây đủ 8 – 12 tháng tuổi, 6 lá thật, to dày, bóng, cao >20 cm, đường kính gốc >0,4- 0,6cm	- Cuốc bàn, xẻng, cuốc chim, thước đo - Cây giống	An toàn cho người lao động và cây trồng	- Tiêu chuẩn cây con đem trồng. - Thông tin liên quan đến kế hoạch trồng.	Cẩn thận, có tinh thần trách nhiệm	- Chuẩn bị dụng cụ không đủ, không đạt tiêu chuẩn - Cây trồng không đủ tiêu chuẩn.
2. Bố trí khoảng cách trồng	- Kích thước rạch sâu: 20 – 25cm hoặc cuốc hố: 30 x 30cm	- Bút, giấy. - Thước dây	An toàn cho người lao động	- Ảnh hưởng của thời vụ và mật độ trồng đến tốc độ sinh trưởng của cây.	Cẩn thận, chính xác	- Thời vụ và mật độ bố trí không phù hợp
3. Đào rạch hoặc cuốc hố trồng	- Khoảng cách: 1,75m x 0,6m x 2cây/hố, - Mật độ: 10.000hố/ha, 20.000cây/ha	- Cuốc bàn, cuốc chim, xẻng. - Thước dây - Bảo hộ lao động	An toàn cho người lao động	- Kỹ thuật đào hố, rãnh trồng chè. - Yêu cầu về kích thước hố, rãnh trồng chè.	Có ý thức trong an toàn lao động	- Kích thước hố, rãnh không đủ tiêu chuẩn.
4. Bón lót	- Bón lót: 600- 800kg Supe lân + 25 tấn phân chuồng hoai/ha	Cuốc bàn, bay, xẻng, xô, chậu đựng, bảo hộ lao động	An toàn cho cây trồng	Kỹ thuật bón lót cho chè	Có tinh thần trách nhiệm, cẩn thận	Bón quá liều lượng hoặc quá ít
5. Trồng cây	- Bóc bầu: Dùng tay bóp nhẹ bầu, bóc nhẹ bầu tránh bị vỡ bầu	Cuốc bàn, bay xẻng, bảo hộ lao	An toàn cho cây trồng	Kỹ thuật trồng cây con có bầu	Có ý thức bảo vệ cây	- Làm vỡ bầu cây con. - Cây đặt xiêu vẹo.

	- Đặt cây 1 hướng theo chiều gió, dọc hàng chè, đất lấp ngang vết cắt của hom, nén chặt đất	động			trồng	- Hố sau khi lấp động nước.
6. Tủ gốc, tưới nước	- Tủ gốc bằng rơm rạ, tưới 1-2lít nước/ngày/cây	- Rơm, rạ, tế guột - Ô doa, máy bơm, dây bơm	An toàn cho cây trồng	Kỹ thuật tủ gốc và tưới nước	Có ý thức bảo vệ cây trồng	- Tủ quá nhiều - Nước tưới quá ít hoặc quá nhiều
7. Trồng dặm	- Dặm sớm, dặm ngay, dặm đủ sau khi trồng - Dặm cây con cùng tuổi trồng - Dặm đúng thời vụ và chăm sóc đặc biệt - Dự phòng trồng dặm 5 – 10%	- Cuốc, xẻng - Cây trồng dặm	An toàn cho cây trồng	Kỹ thuật dặm và chăm sóc sau giặm	Có ý thức bảo vệ cây trồng	- Dặm sót - Dặm quá muộn

PHIẾU PHÂN TÍCH CÔNG VIỆC

Tên nhiệm vụ: Trồng và chăm sóc chè

Ngày biên soạn:

Tên công việc: Trồng cây phân xanh, cây che bóng trên đồi chè

Người biên soạn:

Mã số công việc: B03

Mô tả công việc: Chuẩn bị dụng cụ và cây giống, bố trí khoảng cách, trồng và chăm sóc cây che bóng trên đồi chè đạt hiệu quả

Các bước thực hiện công việc	Tiêu chuẩn thực hiện	Dụng cụ, trang bị, vật liệu ...	An toàn và môi trường	Kiến thức cần có	Thái độ cần có	Các quyết định, tín hiệu và lỗi thường gặp
1. Chuẩn bị dụng cụ và hạt (cây) giống	- Dụng cụ: Cuốc xẻng sử dụng tốt - Hạt giống: Hạt chắc, đều, không mốc. - Cây giống: STPT tốt, không sâu bệnh, cao >20cm.	- Cuốc bàn, xẻng, sơ đồ bố trí cây trồng. - Cây giống	- An toàn cho người lao động.	- Tiêu chuẩn chọn cây giống, hạt giống	Cẩn thận, chính xác, nghiêm túc	- Chuẩn bị không đầy đủ dụng cụ - Cây giống không đạt tiêu chuẩn
2. Bố trí khoảng cách trồng	- Kích thước hố: 30x30x30cm, 3 – 5m/cây, 5- 10 hàng chè trồng 1 hàng cây che bóng theo hình nanh sấu.	- Thước đo, cuốc, xẻng		- Ảnh hưởng của mật độ trồng đến tốc độ sinh trưởng của cây.	Cẩn thận, chính xác	- Mật độ bố trí không phù hợp với loài cây trồng.

3. Đào hố	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh dấu đúng vị trí đào hố theo mật độ đã bố trí, điểm đánh dấu dễ nhận biết. - Hố được đào đúng vị trí đã được đánh dấu - Kích thước hố trồng tùy theo loài cây trồng. - Hố được cuốc trước khi trồng khoảng 15 ngày. 	Cuốc bàn, xẻng. Thước dây. Bảo hộ lao động	- An toàn cho người lao động.	- Kỹ thuật đào hố trồng cây	Có ý thức trong an toàn lao động và bảo vệ môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Đào hố không đúng vị trí so với sơ đồ thiết kế. - Kích thước hố không đủ tiêu chuẩn.
4. Gieo hạt hoặc trồng cây con	<ul style="list-style-type: none"> - Trồng hạt: lấp 1/3 đất hố, trộn phân, đặt hạt giữa hố, lấp đất kín hạt. Hoặc gieo hạt cây phân xanh phía trên rạch chè. - Trồng cây có bầu: Bóc bầu, không bị vỡ bầu, đặt giữa hố, lấp 1/3 đất hố, trộn phân, lấp đất đủ độ chặt 	- Khay đựng hạt, cây con	- An toàn cho người lao động và tránh lãng phí	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật gieo hạt, trồng cây con có bầu - Kỹ thuật lấp đất đối với cây con và hạt gieo 	- Cẩn thận, nhẹ nhàng	<ul style="list-style-type: none"> - Lấp đất quá sâu, quá nông - Cây con bị nghiêng
5. Chăm sóc	<ul style="list-style-type: none"> - Chăm sóc: Cắt tỉa kịp thời 2 lần/năm vào tháng 7 và tháng 11. - Bón 100kg supelân + 30 kg urê/ha. 	Kéo cắt tỉa	An toàn cho người và môi trường	Kỹ thuật cắt tỉa	- Có ý thức bảo vệ môi trường	- Cắt tỉa quá nhiều lần/năm

PHIẾU PHÂN TÍCH CÔNG VIỆC

Tên nhiệm vụ: Trồng và chăm sóc chè

Tên công việc: Bón phân cho chè kiến thiết cơ bản

Mã số công việc: B04

Mô tả công việc: Xác định loại phân bón, số lượng và số lần bón, thời gian bón và bón phân cho cây chè phù hợp

Ngày biên soạn:

Người biên soạn:

Các bước thực hiện công việc	Tiêu chuẩn thực hiện	Dụng cụ, trang bị, vật liệu ...	An toàn và môi trường	Kiến thức cần có	Thái độ cần có	Các quyết định, tín hiệu và lỗi thường gặp
------------------------------	----------------------	---------------------------------	-----------------------	------------------	----------------	--

1. Xác định loại phân bón.	- Xác định loại phân bón: + Chè 1 tuổi: N; K ₂ O + Chè 2 – 3 tuổi: N; K ₂ O; phân chuồng hoai	- Phân N, K ₂ O, phân chuồng		- Tác dụng phân bón đối với cây trồng.	Cẩn thận	Xác định loại phân cho chè không phù hợp
2. Lượng bón phân	- Lượng phân bón/ha: + Chè 1 tuổi: 30 – 50kg N; 30kg K ₂ O + Chè 2 – 3 tuổi: 60kg N; 50kg K ₂ O; 20 tấn phân chuồng	- Bảng biểu lượng bón cho từng thời kỳ - Giấy, bút, máy tính		- Các thời kỳ bón phân cho chè	Cẩn thận, chính xác	- Tính sai liều lượng bón và số lần bón
3. Bón phân	- Bón phân + Chè 1 tuổi: Trộn đều, bón sâu 6 – 8cm cách gốc 20 – 30cm, + Chè 2 – 3 tuổi: Bón Kali 1 lần cùng với đạm, phân chuồng - Rãnh thì bón mép trên rãnh, hố thì bón theo đường kính tán	- Bảng biểu lượng bón cho từng thời kỳ - Giấy, bút, máy tính	An toàn cho người và cây trồng	- Thao tác, kỹ thuật bón phân đúng yêu cầu	Cẩn thận, chính xác	- Phân không đủ tiêu chuẩn. Bón phân ngay vào gốc cây. - Bón không sâu, lấp không kín

PHIẾU PHÂN TÍCH CÔNG VIỆC

Tên nhiệm vụ: Trồng và chăm sóc chè
 Tên công việc: Bón phân cho chè kinh doanh
 Mã số công việc: B04

Ngày biên soạn:
 Người biên soạn:

Mô tả công việc: Xác định loại phân bón, số lượng và số lần bón, thời gian bón và bón phân cho cây chè phù hợp

Các bước thực hiện công việc	Tiêu chuẩn thực hiện	Dụng cụ, trang bị, vật liệu ...	An toàn và môi trường	Kiến thức cần có	Thái độ cần có	Các quyết định, tín hiệu và lỗi thường gặp
1. Xác định loại phân bón.	- Xác định loại phân bón: Phân chuồng và P ₂ O ₅ . Tuỳ thuộc vào năng suất chè để bón bổ sung thêm N và K ₂ O	- Phân N, K ₂ O, phân chuồng		- Tác dụng phân bón đối với cây trồng.	Cẩn thận	Xác định loại phân cho chè không phù hợp
2. Lượng bón phân	- Lượng phân bón/ha: + Phân chuồng: 25 tấn + Lân: 100kg	- Bảng biểu lượng bón cho từng thời kỳ - Giấy, bút, máy tính		- Các thời kỳ bón phân cho chè	Cẩn thận, chính xác	- Tính sai lệch lượng bón và số lần bón
3. Bón phân	- Bón phân: Tuỳ thuộc vào năng suất chè + < 60tạ/ha: Bón sâu 6cm theo đường kính tán + 60 – 100tạ/ha: Trộn K ₂ O và N rồi bón + >100tạ/ha: Trộn K ₂ O và N rồi bón - Tuỳ thuộc vào năng suất chè bón bổ sung thêm N và K ₂ O	- Bảng biểu lượng bón cho từng thời kỳ - Giấy, bút, máy tính	An toàn cho người và cây trồng	- Thao tác, kỹ thuật bón phân đúng yêu cầu	Cẩn thận, chính xác	- Phân không đủ tiêu chuẩn. Bón phân ngay vào gốc cây. - Bón không sâu, lấp không kín

PHIẾU PHÂN TÍCH CÔNG VIỆC

Tên nhiệm vụ: Trồng và chăm sóc chè
 Tên công việc: Đốn chè thời kỳ kiến thiết cơ bản
 Mã số công việc: B05

Ngày biên soạn:
 Người biên soạn:

Mô tả công việc: Xác định vị trí đốn và kỹ thuật đốn chè thời kỳ kiến thiết cơ bản

Các bước thực hiện công việc	Tiêu chuẩn thực hiện	Dụng cụ, trang bị, vật liệu ...	An toàn và môi trường	Kiến thức cần có	Thái độ cần có	Các quyết định, tín hiệu và lỗi thường gặp
1. Chọn vị trí đốn	- Vị trí đốn: + Chè 2 tuổi: Đốn cách mặt đất: 13-15 cm + Chè 3 tuổi: Đốn cách mặt đất: 30-35cm + Chè 4 tuổi: Đốn cách mặt đất: 40-45cm	- Sổ ghi chép. - Bút viết	An toàn cho cây chè	- Tuổi chè cần đốn - Tuổi chè đến thời kỳ phải đốn	Cẩn thận, chính xác	Xác định sai vị trí đốn
2. Đốn chè	- Đốn chè: Dùng dao đốn để đốn đúng vị trí đốn đã xác định theo từng lứa tuổi của chè. Vết đốn dứt khoát, không bị dập xước.	- Sổ ghi chép. - Bút viết - Tài liệu về các tuổi đốn chè	An toàn cho cây chè	Yêu cầu kỹ thuật đốn chè	Cẩn thận, chính xác	- Vết đốn bị dập, xước

PHIẾU PHÂN TÍCH CÔNG VIỆC

Tên nhiệm vụ: Trồng và chăm sóc chè
 Tên công việc: Đốn chè thời kỳ kinh doanh
 Mã số công việc: B06

Ngày biên soạn;
 Người biên soạn:

Mô tả công việc: Xác định vị trí đốn và kỹ thuật đốn chè thời kỳ kinh doanh

Các bước thực hiện công việc	Tiêu chuẩn thực hiện	Dụng cụ, trang bị, vật liệu ...	An toàn và môi trường	Kiến thức cần có	Thái độ cần có	Các quyết định, tín hiệu và lỗi thường gặp
1. Chọn vị trí đốn	- Vị trí đốn: + Đốn phớt: Đốn cao hơn vết đốn cũ 3 – 5cm + Đốn lưng: Đốn cao 60 – 65cm + Đốn đầu: Đốn cao 40 – 45cm + Đốn trẻ lại: Đốn cao 10 – 12cm	- Sổ ghi chép. - Bút viết thước dây - Tài liệu về đốn chè	An toàn cho cây chè	- Thời gian trồng vườn chè - Năng suất, sản lượng chè	Cẩn thận, chính xác	Đốn sai vị trí
2.- Đốn chè	- Đốn Dùng dao đốn để đốn đúng vị trí đốn đã xác định theo từng lứa tuổi của chè. Vết đốn dứt khoát, không bị dập xước	- Dao dựa hoặc máy cưa cành	An toàn cho cây chè	Yêu cầu kỹ thuật của đốn chè	Cẩn thận, chính xác dứt khoát	Vết đốn bị dập, xước

PHIẾU PHÂN TÍCH CÔNG VIỆC

Tên nhiệm vụ: Phòng trừ sâu, bệnh hại chè

Ngày biên soạn:

Tên công việc: Phòng trừ sâu hại chè

Người biên soạn:

Mã số công việc: C01

Mô tả công việc: Phòng sâu hại chè, điều tra sâu hại và xác định sâu hại chè để có biện pháp phòng trừ phù hợp

Các bước thực hiện công việc	Tiêu chuẩn thực hiện	Dụng cụ, trang bị, vật liệu ...	An toàn và môi trường	Kiến thức cần có	Thái độ cần có	Các quyết định, tín hiệu và lỗi thường gặp
1. Điều tra sâu hại chè	- Thường xuyên kiểm tra, theo dõi tình hình sâu hại chè	- Sổ ghi chép. - Bút viết	An toàn cho người và môi trường	- Dấu hiệu xuất hiện sâu hại chè. - Triệu chứng xuất hiện sâu hại chè	Cẩn thận, chính xác	- Theo dõi không kịp thời dẫn đến bùng phát dịch hại
2. Xác định loài sâu hại chè	- Dựa vào triệu chứng, tác hại, hình thái và tập quán sinh sống để xác định đúng loại sâu hại	- Sổ ghi chép. - Bút viết - Tài liệu sâu hại chè	An toàn cho người và môi trường	Triệu chứng của một số loại sâu hại chủ yếu trên cây chè	Cẩn thận, chính xác	Xác định sai loài sâu hại chè
3. Phòng sâu hại chè	- Dọn sạch cỏ dại, không đốn chè quá sớm hoặc quá muộn, thu dọn cành lá sau đốn ra khỏi nương chè	- Cuốc, chổi, bật lửa, Sổ ghi chép - Bút viết	An toàn cho người và môi trường	- Kỹ thuật phòng sâu hại chè - Tác dụng của phòng sâu hại chè	- Cẩn thận, chính xác	- Dọn cỏ không sạch - Không thu dọn cành lá sau đốn
4. Trừ sâu hại chè	- Thuốc diệt rầy xanh: Trebon 10EC, Admire 50EC, Visit 5EC với 0,6 – 0,7 lít/ha/lần phun - Bộ xít muỗi: Trebon 10EC, Actara 25WG, Bulldock 25EC với 0,6 – 0,7 lít/ha/lần phun - Nhện hại chè: Rufast 3EC, Comite 73EC, Dandy 15EC với 0,5 – 0,6 lít/ha/lần phun	- Thuốc bảo vệ thực vật.	An toàn cho người và môi trường	Kỹ thuật trừ một số loại sâu hại cây chè	Có tinh thần trách nhiệm	- Chọn thuốc sai.
5. Phun thuốc	- Phun thuốc trừ sâu hại chè: + Phun theo chiều gió + Đúng liều lượng, đúng loại thuốc... + An toàn cho người và cây chè	- Bình phun thuốc. - Thuốc bảo vệ thực vật. - Bảo hộ lao	An toàn cho người và môi trường	Kỹ thuật phun thuốc trừ sâu	Cẩn thận, chính xác, có tinh thần trách nhiệm	- Chọn không đúng thời điểm phun thuốc - Pha không đúng nồng độ

		động			
--	--	------	--	--	--

PHIẾU PHÂN TÍCH CÔNG VIỆC

Tên nhiệm vụ: Phòng trừ sâu, bệnh hại chè

Ngày biên soạn:

Tên công việc: Phòng trừ bệnh hại chè

Người biên soạn:

Mã số công việc: C02

Mô tả công việc: Theo dõi và xác định bệnh hại chè để có biện pháp phòng trừ phù hợp

Các bước thực hiện công việc	Tiêu chuẩn thực hiện	Dụng cụ, trang bị, vật liệu ...	An toàn và môi trường	Kiến thức cần có	Thái độ cần có	Các quyết định, tín hiệu và lỗi thường gặp
1. Điều tra bệnh hại chè	- Thường xuyên kiểm tra, theo dõi tình hình bệnh hại chè	- Sổ ghi chép. - Bút viết	An toàn cho người và môi trường	- Dấu hiệu xuất hiện bệnh hại. - Triệu chứng xuất hiện bệnh hại chè	Cẩn thận, chính xác	- Theo dõi không kịp thời dẫn đến bùng phát dịch hại
2. Xác định loại bệnh hại chè	- Dựa vào triệu chứng, tác hại, nguồn bệnh và điều kiện phát sinh, phát triển để xác định bệnh hại	- Sổ ghi chép. - Bút viết	An toàn cho người và môi trường	Triệu chứng của một số bệnh hại chủ yếu trên cây chè	Có tinh thần trách nhiệm	Xác định sai loại bệnh hại
3. Phòng bệnh hại chè	- Dọn sạch cỏ dại, không đốn chè quá sớm hoặc quá muộn, thu dọn cành lá sau đốn ra khỏi nương chè, bón phân cân đối, trồng giống chống bệnh	- Sổ ghi chép - Bút viết - Cuốc, xẻng, dao phát	An toàn cho người và môi trường	- Kỹ thuật phòng bệnh hại chè - Tác dụng của phòng bệnh hại chè	- Cẩn thận, chính xác	- Phòng không cẩn thận, triệt để
4. Trừ bệnh hại chè	Bệnh phỏng lá: Vỡ đốt lá bị bệnh, hái chạy búp bị bệnh. Dùng thuốc Dasccolin, Benlate 7 – 10/lần - Bệnh thối búp: Dùng thuốc có gốc Cu và tăng lượng phân Kali, vườn ươm thoáng gió - Bệnh đốm nâu: Dùng thuốc có gốc Cu . Vùi sạch lá sau khi đốn	- Thuốc bảo vệ thực vật. - Bảo hộ lao động	An toàn cho người và môi trường	Kỹ thuật trừ một số loại bệnh hại chủ yếu của cây chè	Có tinh thần trách nhiệm	- Chọn thuốc sai.

5. Phun thuốc	<ul style="list-style-type: none"> - Phun thuốc trừ bệnh hại chè: + Phun theo chiều gió + Đúng liều lượng, đúng loại thuốc... + An toàn cho người và cây chè 	<ul style="list-style-type: none"> - Bình phun thuốc. - Bảo hộ lao động 	An toàn cho người và môi trường	Kỹ thuật phun thuốc trừ bệnh	Cẩn thận	<ul style="list-style-type: none"> - Phun ngược chiều gió - Pha sai liều lượng quy định
---------------	--	---	---------------------------------	------------------------------	----------	---

PHIẾU PHÂN TÍCH CÔNG VIỆC

Tên nhiệm vụ: Thu hái, bảo quản chè tươi
 Tên công việc: Thu hái chè kiến thiết cơ bản
 Mã công việc: D01

Ngày biên soạn:
 Người biên soạn:

Mô tả công việc: Xác định được tuổi chè hái, chọn vị trí hái và hái chè theo từng độ tuổi và thời gian quy định đối với chè kiến thiết cơ bản

Các bước thực hiện công việc	Tiêu chuẩn thực hiện	Dụng cụ, trang bị, vật liệu ...	An toàn và môi trường	Kiến thức cần có	Thái độ cần có	Các quyết định, tín hiệu và lỗi thường gặp
1. Xác định tuổi hái chè	Chè tuổi 1,2,3,4 đều phải hái tạo tán	- Sổ theo dõi kỹ thuật trồng chè - Giấy, bút	An toàn cho cây chè	- Năng suất, sản lượng chè	Cẩn thận, chính xác	Xác định tuổi hái chè không đúng Năng suất chè không chính xác
2. Chọn vị trí hái	Vị trí hái chè: + Chè tuổi 1: Hái ở những cây >60cm + Chè tuổi 2: Hái nhẹ trên những cành >60cm + Chè tuổi 3: Hái búp >60cm + Chè tuổi 4: Hái cách mặt đất 55- 60cm	- Sổ theo dõi kỹ thuật trồng chè - Tài liệu kỹ thuật hái chè	An toàn cho cây chè	- Vị trí hái, bấm ngọn chè của từng tuổi chè	Cẩn thận, chính xác	- Xác định sai thời kỳ cần hái - Xác định sai vị trí hái
3. Hái chè	- Hái chè + Chè 1 tuổi: Bấm ngọn + Chè 2 tuổi: Hái búp ở độ cao >50cm để tạo hình + Chè 3 tuổi: Hái bói nhưng vẫn phải nuôi tán + Chè 4 tuổi: 1 tôm, 2 -3 lá thật	- Sổ ghi chép. - Bút viết, thước dây - Tài liệu về hái chè - Liềm hái chè hoặc hái tay - Sọt, giỏ	An toàn cho cây chè	- Quy cách hái chè - Các thời kỳ hái chè	Cẩn thận, chính xác, dứt khoát	- Hái sai quy cách, hái quá nhiều không để nuôi tán

PHIẾU PHÂN TÍCH CÔNG VIỆC

Tên nhiệm vụ: Thu hái, bảo quản chè tươi

Ngày biên soạn:

Tên công việc: Thu hái chè kinh doanh

Người biên soạn:

Mã công việc: D02

Mô tả công việc: Xác định được số búp chè đủ tiêu chuẩn hái, hái chè theo năng suất và thời gian quy định đối với chè kinh doanh

Các bước thực hiện công việc	Tiêu chuẩn thực hiện	Dụng cụ, trang bị, vật liệu ...	An toàn và môi trường	Kiến thức cần có	Thái độ cần có	Các quyết định, tín hiệu và lỗi thường gặp
1. Xác định số búp chè đủ tiêu chuẩn hái	Chè có > 30 – 40% búp tiến hành hái	Giấy, bút	An toàn cho cây chè	- Búp chè đủ tiêu chuẩn	Cẩn thận, chính xác	Xác định búp chè hái chưa đủ tiêu chuẩn
2. Hái chè	Hái chè: + Vụ xuân: 1 tôm, 2 lá chừa 1 lá cá và 1 lá thật + Vụ hè – thu: 1 tôm 2,3 lá chừa 1 lá cá và 1 lá thật + Chè cuối vụ; 1 tôm 2,3 lá. Tháng 11 chừa 1 lá cá, tháng 12 hái lá cá	- Liềm, dao hoặc máy hái chè bằng động cơ	An toàn cho cây chè	- Các thời kỳ hái chè - Năng suất chè đến thời kỳ phải hái - Quy cách hái chè	Cẩn thận, chính xác	- Xác định sai thời kỳ cần hái - Hái sai quy cách

PHIẾU PHÂN TÍCH CÔNG VIỆC

Tên nhiệm vụ: Thu hái, bảo quản chè tươi

Ngày biên soạn:

Tên công việc: Bảo quản chè tươi

Người biên soạn:

Mã công việc: D03

Mô tả công việc: Trong quá trình hái chè phải bảo vệ, vận chuyển về nơi râm mát sau đó rửa tươi, tải mỏng chè và tiến hành đảo chè theo quy định

Các bước thực hiện công việc	Tiêu chuẩn thực hiện	Dụng cụ, trang bị, vật liệu ...	An toàn và môi trường	Kiến thức cần có	Thái độ cần có	Các quyết định, tín hiệu và lỗi thường gặp
1. Bảo quản chè trong quá trình hái	- Chè hái xong không được lèn chặt - Chè không bị dập nát	Sọt, bao tải...	An toàn chè, môi trường	Độ chặt có thể chấp nhận được trong quá trình hái	Cẩn thận	Búp chè bị lèn quá chặt
2. Vận chuyển chè về nơi quy định	- Chè không bị dập nát, ô ối, ôi ngớt - Vận chuyển đến đúng vị trí - Bảo quản tốt trong quá trình vận chuyển	- Dụng cụ đựng chè - Xe vận chuyển - Nhà bảo quản	An toàn cho người và phương tiện	- Kỹ thuật bảo quản trong vận chuyển	Cẩn thận	- Chè bị dập nát, để quá dày
3. Bảo quản chè tươi sau thu hái	- Trên nền nhà: Thoáng mát, sạch sẽ, có mái che nắng Thời gian bảo quản không quá 10 giờ. Ngoài ra có thể bảo quản trên nong, nia. - Trên giá nhiều tầng: Giá bằng gỗ hoặc tre kích thước 0,8 x 4 x 1,5m, 5 đến 6 tầng/giá, tầng cách nhau 25 – 30cm. Mỗi giá bảo quản khoảng 350 kg chè tươi, thời gian bảo quản kéo dài 24 – 25 giờ - Trên máng héo: Áp dụng cho số lượng chè lớn, có đầu tư, thời gian bảo quản từ 20 – 24 giờ, bảo quản được 32kg chè tươi/m ² máng, cứ 2-3 ngày đảo 1 lần.	- Nền nhà bằng xi măng hoặc lát gạch; nong, nia. - Cửa, búa, dao chặt, đinh, dây buộc, tre hoặc gỗ. - Máng đã được xây dựng.	An toàn cho búp chè và người	Kỹ thuật bảo quản chè ở 3 điều kiện khác nhau	Cẩn thận	- Nơi bảo quản không đảm bảo - Chè để quá dày - Không rửa tươi - Thời gian đảo chè không đúng theo quy định

